



Hội thảo chuyên đề **VÔ SINH NAM VÀ NAM HỌC** lần III

KS. Mövenpick, ngày 06/09/2014



Hội nghị Vô sinh nam và nam học được tổ chức mỗi 2 năm một lần, bắt đầu từ năm 2010 đến nay do MIG (Male Infertility Group) (thuộc HOSREM) tổ chức. Đây là hội nghị thường kỳ duy nhất ở Việt Nam hiện nay về nam học (andrology) cho các chuyên gia đến từ các bệnh viện và trung tâm nam học, hỗ trợ sinh sản trên toàn quốc. Hội nghị lần III diễn ra ngày 06/09/2014 do HOSREM tổ chức tại KS. Mövenpick. Đây là cơ hội để các chuyên gia gặp gỡ, trao đổi, chia sẻ kiến thức mới và kinh nghiệm lâm việc, nghiên cứu và phát triển các kỹ thuật điều trị vô sinh nam và nam học.

Trong phiên báo cáo thứ nhất và thứ hai, các báo cáo xoay quanh các vấn đề cơ bản và kinh điển trong chẩn

đoán điều trị các bệnh lý nam học (hội chứng tinh hoàn nữ, tinh hoàn ẩn / lạc chỗ, xuất tinh sớm...) nhưng cũng không kém phần thời sự khi đưa ra được những quan điểm, góc nhìn, phương pháp mới nhằm hướng tới kết quả điều trị cao, an toàn hơn và thân thiện với bệnh nhân hơn.

Trong phiên báo cáo thứ ba và thứ tư, các báo cáo tập trung các vấn đề lâm sàng, cận lâm sàng trong chẩn đoán vô sinh nam. Mở đầu phiên báo cáo này, ThS. Hồ Mạnh Tường trình bày nguyên lý, cách thực hiện và những hiểu lầm về giá trị chẩn đoán, tiên lượng của tinh dịch đồ trong thực hành hiện nay. Các dữ liệu và lập luận đã đem lại cho các bác sĩ lâm sàng có cái nhìn khách quan hơn và ra quyết định phù hợp trong quá trình điều trị của mình. Kế tiếp là ThS. Nguyễn Hoài Thu trình bày vai trò và giá trị của Doppler màu chẩn đoán giãn tĩnh mạch thừng tinh. Bên cạnh đó, kết quả từ các nghiên cứu trên lâm sàng (vi phẫu cột tinh mạch tinh giãn trên bệnh nhân vô tinh, kết quả thụ tinh ống nghiệm từ tinh trùng trữ lạnh) cũng cho thấy “vô tinh không có nghĩa là vô vọng” thậm chí kết quả từ các kỹ thuật này giúp cho bệnh nhân vô tinh có nhiều con và không khác với trường hợp thụ tinh ống nghiệm từ tinh trùng tươi.

Lần đầu tiên tại hội nghị, các nghiên cứu y sinh học mới (qui trình Alkaline Comet, Neutral Comet, đồng tinh trùng bằng cryotop...) được giới thiệu trong hội nghị giúp các đại biểu có cái nhìn lạc quan hơn về công tác điều trị hiếm muộn trong tương lai. Những vũ khí mới này giúp các nhà lâm sàng đánh giá khách quan và chính xác hơn nhằm đem lại hiệu quả điều trị tốt hơn. Đặc biệt, kỹ thuật MicroTESE và ICSI do CN. Nguyễn Thị Kim Phương trình bày cho thấy đây là giải pháp hiệu quả cao cho những cặp bệnh nhân vô sinh do vô tinh không do tắc, giúp cho những bệnh nhân

này có con của chính mình, điều mà trước đây không thể thực hiện được.

Tổng cộng, hội thảo lần này với 17 đề tài báo cáo hội trường và 2 báo cáo poster, các đại biểu tham gia và thảo luận sôi nổi, chứng tỏ hội nghị đã đáp ứng nhu cầu của đồng nghiệp trong cả nước và trở thành một diễn đàn khoa học quan trọng trong hoạt động thường niên của MIG.

Lê Đăng Khoa

Hội thảo **TỐI ƯU HÓA HIỆU QUẢ KỸ THUẬT BƠM TINH TRÙNG VÀO BUỒNG TỬ CUNG** lần III

Huế, ngày 23/07/2014



Hội thảo “Tối ưu hóa hiệu quả kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung” lần III đã được HOSREM và Hội Phụ Sản Thừa Thiên - Huế phối hợp tổ chức tại KS. Green, Huế vào ngày 23/07/2014 vừa qua. Hội thảo do Công ty Ferring tài trợ cho dành cho đại biểu khu vực miền Trung-Tây Nguyên.

Đây là lần thứ 3 trong năm nay, hội thảo về kỹ thuật IUI – một trong những phác đồ hỗ trợ sinh sản phổ biến nhất hiện nay – được tổ chức, nhằm đáp ứng sự quan tâm của cộng đồng y khoa đang công tác trong lĩnh vực hỗ trợ sinh sản trong cả nước. Hội thảo lần này có sự tham dự của gần 100 đại biểu thuộc khu vực Thừa Thiên - Huế và các tỉnh lân cận.

Hội thảo lần này xoay quanh các vấn đề chính là các phác

đồ cải thiện tỉ lệ thành công trong IUI, đồng thời cũng cập nhật nhiều thông tin mới quan trọng về kỹ thuật IUI. Chương trình hội thảo bao gồm các bài báo cáo “Theo dõi kích thích buồng trứng để bơm tinh trùng vào buồng tử cung” của TS. Lê Minh Tâm, “Phác đồ kích thích buồng trứng tối ưu trên bệnh nhân hội chứng buồng trứng đa nang” của ThS. Hồ Mạnh Tường, “Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung” của BS. CKII. Phan Cảnh Quang Thông. Thông qua bài giảng của mình, các giảng viên – các bác sĩ giàu kinh nghiệm còn truyền đạt và chia sẻ những vấn đề thường gặp trong công việc thực tế hàng ngày, cũng như cách khắc phục. Cách tiếp cận vấn đề của các báo cáo giúp hội thảo mang tính thực tiễn, sinh động và nhận được nhiều phản hồi tích cực từ các đại biểu tham dự.

Sự thành công của 3 kỳ hội thảo về kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung này cho thấy các hội thảo về kỹ thuật lâm sàng cơ bản do HOSREM phối hợp với các đơn vị đã đáp ứng nhu cầu học tập, cập nhật thông tin, nâng cao trình độ của các nhân viên y tế trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản.

VP HOSREM



Come join the leading minds at

10th Asia Pacific Congress in Maternal Fetal Medicine

Fri 22 – Sun 24 August 2014

Suntec Singapore Convention and Exhibition Centre, Singapore

Obstetrical & Gynaecological Society of Singapore

香港中文大學 The Chinese University of Hong Kong

Keynote Speakers:

 STAN: Is It the Future of Intrapartum Monitoring? Prof Sir Sabaratnam ARULKUMARAN (UK) St George's University of London President, International Federations of Obstetrics and Gynaecology (FIGO)	 Fetal Therapy for Complicated MC Twins Prof Yves VILLE (France) Necker-Enfants-Malades Hospital, Paris Descartes University President, International Society of Ultrasound in Obstetrics and Gynaecology (ISUOG)	 Non-Invasive Prenatal DNA Testing: Now & Future Prof Dennis LO (Hong Kong) Li Ka Shing Institute of Health Sciences The Chinese University of Hong Kong (CUHK)
---	--	--

Hội nghị

SẢN KHOA CHÂU Á-THÁI BÌNH DƯƠNG lần X

Singapore, ngày 22-24/08/2014



Hội nghị Sản Khoa Châu Á-Thái Bình Dương (Asia Pacific Congress in Maternal Fetal Medicine – APCMF) lần thứ 10 tại Singapore do Đại học Hong Kong và Hội Sản Phụ khoa Singapore phối hợp tổ chức. Hội nghị diễn ra từ ngày 22 đến ngày 24/08/2014 với sự tham gia của gần 650 đại biểu và các chuyên gia đầu ngành trên thế giới. Đây là một trong những hội nghị uy tín nhất khu vực trong lĩnh vực sản khoa do Bộ môn Sản Phụ khoa, Đại học Hong Kong khởi xướng.

Ngoài những vấn đề quen thuộc trong sản khoa, hội nghị lần này còn tập trung vào các vấn đề liên quan đến tiền sản như: tầm soát lệch bội và bất thường hình thái học thai nhi, phương pháp chẩn đoán tiền sản không xâm lấn (NIPT), các thủ thuật can thiệp trên thai nhi. Các vấn đề về sản khoa quan trọng và thời sự đều được trình bày tại hội nghị. Đây cũng là nơi công bố các đề tài nghiên cứu và thành tựu về sản phụ khoa của khu vực.

Hội nghị có tổng cộng 60 bài báo cáo và 88 báo cáo poster. Việt Nam có 2 báo cáo poster về “Tỉ lệ thiếu vitamin D trong thai kỳ” và “Đánh giá chiều dài cổ tử cung thời điểm 16-18 tuần trong dự đoán sinh non trên song thai”. Chủ đề của 2 báo cáo của Việt Nam đều là những vấn đề thời sự do các bác sĩ từ Bệnh viện Mỹ Đức TPHCM thực hiện. BS. Vũ Nhật Khang và BS. Phạm Thị Phương Anh đại diện 2 nhóm nghiên cứu và là các đại

diện duy nhất của Việt Nam tham dự hội nghị này.

Phiên đầu tiên của hội nghị do GS. T Lao (Hong Kong) và BS. Tony Tan (Singapore) chủ trì. Các báo cáo viên trình bày về cách dự phòng, quản lý và điều trị tiền sản giật. Cách tính nguy cơ và các bước tiếp cận mới trong việc theo dõi bệnh lý này được các đại biểu thảo luận sôi nổi.

Phiên thứ 2 do GS. Hyett (Úc) và GS. Won (Hàn Quốc) chủ trì, tập trung vào chẩn đoán hình ảnh tầm soát dị tật thai nhi trong tam cá nguyệt I. Các bất thường vùng đầu, ngực, bụng và những dị tật kết hợp trong bất thường nhiễm sắc thể được các báo cáo viên giàu kinh nghiệm lần lượt trình bày. Ngày đầu tiên của hội nghị khép lại trong sự mong đợi của các đại biểu tham dự.

Ngày thứ 2 có nhiều bài báo cáo về sinh non, thai quá ngày, viêm gan siêu vi, thiếu máu - thiếu sắt và bệnh lý ác tính trong thai kỳ được thảo luận. Tuy nhiên, vấn đề được các đại biểu quan tâm nhất là sự phát triển của các biện pháp can thiệp trên thai nhi trong những

trường hợp tràn dịch màng phổi, thoát vị hoành và tắc nghẽn đường niệu. Liệu pháp tế bào gốc là một vấn đề mới đang được cả thế giới quan tâm hiện nay cũng được trình bày tại hội nghị.

Ngày cuối cùng của hội nghị vẫn diễn ra sôi nổi với các bài báo cáo tập trung vào việc tầm soát và quản lý thai kỳ nguy cơ cao. Hội nghị dành hẳn một phiên thảo luận về phương pháp xét nghiệm tiền sản không xâm lấn mới nhất hiện nay. Thủ thuật chọc ối và phương pháp xét nghiệm tiền sản không xâm lấn được các đại biểu đưa ra so sánh và bàn luận.

Hội nghị kết thúc sau 3 ngày cập nhật những kiến thức mới trong sản khoa. Mặc dù còn nhiều vấn đề chưa đưa ra được kết luận cuối cùng nhưng các đại biểu tham dự đều cảm thấy hài lòng và mong chờ hội nghị lần tới để có cơ hội tiếp tục chia sẻ những kiến thức và kinh nghiệm mới từ các đồng nghiệp trong khu vực.

Phạm Thị Phương Anh

THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN ĐÀO TẠO LIÊN TỤC TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Số: 22/2013/TT-BYT

Ngày 09/08/2013, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư Hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế để hướng dẫn, tổ chức và quản lý đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế. Thông tư này áp dụng đối với cán bộ y tế đang làm việc tại các cơ sở y tế trong toàn quốc và các cơ sở đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế. Có rất nhiều điểm mới so với qui định trước đây của Bộ Y tế về đào tạo liên tục được đề cập trong thông tư này.

Thông tư Hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2013.

Chi tiết về Thông tư Hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế hiện đã được đăng tải trên website HOSREM: www.hosrem.org.vn, cổng THÔNG TIN, mục Pháp Luật Y Học.



Hội thảo chuyên đề TỐI ƯU HÓA KẾT QUẢ HỖ TRỢ SINH SẢN

KS. Sheraton, ngày 10/08/2014

Ngày 10/08/2014 vừa qua, Hội Nội tiết sinh sản và Vô sinh TPHCM (HOSREM) phối hợp cùng Công ty Merk Serono tổ chức buổi Hội thảo chuyên đề "Tối ưu hóa kết quả hỗ trợ sinh sản" tại KS. Sheraton, TPHCM. Buổi hội thảo có sự tham gia của các chuyên gia đầu ngành về lĩnh vực hỗ trợ sinh sản tại Việt Nam và thế giới: ThS. Hồ Mạnh Tường, ThS. Vương Thị Ngọc Lan và BS. Diego Ezcurra. Trong buổi hội thảo, các chuyên gia chia sẻ những kinh nghiệm để cải tiến và tối ưu hóa kết quả điều trị cho bệnh nhân thụ tinh trong ống nghiệm (TTTON).

Phần mở đầu, BS. Diego giới thiệu về quá trình hình thành và đi lên của Quỹ nghiên cứu Merk Serono toàn cầu về lĩnh vực hiếm muộn bắt đầu từ năm 1958, đến nay đã ngày càng lớn mạnh và mang lại nhiều lợi ích cho các cặp vợ chồng hiếm muộn. Merk Serono đã có nhiều nghiên cứu liên quan đến các thuốc điều trị và đề ra các phương pháp nhằm cải thiện chất lượng cũng như sự tiện dụng của các thuốc. Trong phần trình bày của BS. Diego có nêu lên vai trò quan trọng của việc bổ sung LH trong quá trình kích thích buồng trứng TTTON. Tác động của LH lên sự phát triển của nang trứng cũng được ThS. Ngọc Lan đồng thuận trong bài báo cáo tiếp theo và chia sẻ những kinh nghiệm quý báu về cách bổ sung LH trong các chu kỳ điều trị tại Việt Nam.

Ngoài ra, BS. Diego còn giới thiệu bằng hình ảnh sinh động, dễ hiểu các kiến thức cơ bản về sinh lý sinh sản người, từ mức độ phân tử đến mức độ cơ quan. Đây là một cơ hội quý báu cho các bác sĩ, chuyên viên phối hợp ôn lại và cập nhật các kiến thức cơ bản về sinh học và y học có liên quan tới thực hành lâm sàng. Cuối buổi hội thảo, BS. Ngọc Lan đã nêu lên những thách thức trong chẩn đoán và điều trị ở nhóm đối tượng bệnh nhân có đáp ứng kém với kích thích buồng trứng. Trong bài chia sẻ, BS. Ngọc Lan cũng nhấn mạnh vai trò của việc bổ sung LH trong nhóm đối tượng này, ngoài tiên lượng đáp ứng buồng trứng của bệnh nhân thông qua AMH và AFC, việc bổ sung LH cũng như thời điểm bổ sung LH cũng được quan tâm.

Hội thảo diễn ra trong khoảng thời gian ngắn nhưng đã cập nhật những kiến thức mới về vai trò của LH đặc biệt là trong nhóm đối tượng có tiên lượng đáp ứng buồng trứng kém. Hy vọng, trong thời gian sắp tới sẽ có nhiều nghiên cứu sâu hơn về hiệu quả điều trị cho nhóm bệnh nhân này nhằm đem lại cơ hội có con cho các cặp vợ chồng hiếm muộn.

Mạc Thị Mỹ Nguyên

NGHIÊN CỨU TRỮ LẠNH MÔ BUỒNG TRỨNG ĐẦU TIÊN Ở VIỆT NAM



Nhóm nghiên cứu thuộc Trung tâm Nghiên cứu Di truyền và Sức khỏe Sinh sản (CGRH), Khoa Y, Đại học Quốc gia TP HCM vừa báo cáo thành công trong việc thiết lập quy trình đông lạnh mô buồng trứng tại Hội nghị IVF Experts Meeting 10 được tổ chức vào cuối tháng 07/2014. ThS. Nguyễn Thị Thu Lan và cộng sự đã thiết lập thành công quy trình đông lạnh mô buồng trứng bằng 2 phương pháp thủy tinh hóa và đông lạnh chậm với tỉ lệ sống của nang noãn sau rã đông so với trước đông lạnh là 59-73%. Các tác giả đã xây dựng các quy trình đông lạnh cho buồng trứng người và bước đầu áp dụng thử nghiệm trên buồng trứng bò. Trong thời gian tới, các tác giả sẽ tiếp tục cải tiến quy trình để chuẩn bị thử nghiệm đánh giá hiệu quả quy trình trên mô buồng trứng người. Đây là nghiên cứu đầu tiên ở Việt Nam về vấn đề này.

Trữ lạnh mô buồng trứng người là một kỹ thuật hứa hẹn cho việc bảo tồn khả năng sinh sản của phụ nữ. Phương pháp này có thể giúp bảo tồn khả năng sinh sản của thiếu nữ hay phụ nữ bị ung thư phải điều trị và việc điều

trị có thể làm tổn thương không phục hồi khả năng sinh sản của buồng trứng. Mô buồng trứng sau khi đông lạnh và rã đông có thể được cấy ghép trở lại cơ thể người phụ nữ hoặc dùng tạo nguồn noãn để điều trị vô sinh thông qua kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm. Trên thế giới, đã có gần 40 báo cáo thành công với trữ lạnh mô buồng trứng và cấy ghép thành công trở lại trên cơ thể phụ nữ. Nhiều nghiên cứu bước đầu thành công trong việc nuôi trưởng thành noãn trong ống nghiệm với nguồn noãn thu nhận từ mô buồng trứng người. Đây là một trong những hướng nghiên cứu quan trọng về sinh sản người đang được nhiều nước quan tâm.

Từ năm 2012, nhóm nghiên cứu thuộc CGRH đã bắt đầu những bước đi ban đầu để tiếp cận kỹ thuật này. Với sự đầu tư trang thiết bị từ Đại học Quốc gia TP HCM cho CGRH, nhóm nghiên cứu đã từng bước thiết lập quy trình kỹ thuật, liên hệ chuyên gia nước ngoài để học hỏi kỹ thuật, trang bị các điều kiện thiết bị, dụng cụ, hóa chất để triển khai dự án này. Nhóm đã nghiên cứu xây dựng và thử nghiệm hai quy trình đông lạnh và rã đông mô buồng trứng người đang được áp dụng rộng rãi trên thế giới. Để bước đầu đánh giá hiệu quả, mô buồng trứng bò được chọn cho các thử nghiệm giai đoạn 1. Các thử nghiệm đầu tiên đã được thực hiện từ đầu năm 2014.

Kết quả thu được tương đối khả quan và đây là lần đầu tiên, nhóm nghiên cứu công bố các kết quả giai đoạn 1 của nghiên cứu. Với thành công bước đầu này, trong thời gian tới, nhóm nghiên cứu sẽ tiếp tục hoàn thiện quy trình đông lạnh và rã đông mô buồng trứng, phát triển các marker đánh giá chất lượng nang noãn, mô buồng trứng và chuẩn bị các bước cần thiết để có thể thử nghiệm trên mô buồng trứng người. Hướng nghiên cứu quan trọng này sẽ được CGRH tiếp tục triển khai và thực hiện trong nhiều năm nữa.

CGRH